

CHUYÊN ĐỀ
**“PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC
TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC
VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG KỶ NGUYÊN MỚI”**
**Đồng chí Bùi Thị Minh Hoài, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư TW Đảng,
Bí thư Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương,
Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam**

Kính thưa đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm,

*Kính thưa các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước; các đồng chí Ủy viên
Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,*

Thưa toàn thể hội nghị,

Thực hiện sự phân công của Bộ Chính trị, sau đây, tôi xin báo cáo chuyên đề “Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới”.

Thưa các đồng chí,

Đại đoàn kết toàn dân tộc là truyền thống quý báu của dân tộc ta, là đường lối chiến lược, “sợi chỉ đỏ” xuyên suốt quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng ta; là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước.

Thấm nhuần lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của quần chúng nhân dân là người sáng tạo nên lịch sử và tư tưởng “*Dân là gốc*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta đã vận dụng sáng tạo vào thực tiễn cách mạng, đưa dân tộc ta, đất nước ta làm nên những thắng lợi vĩ đại, từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954, từ đại thắng Mùa Xuân năm 1975 đến công cuộc đổi mới đất nước. Mỗi bước ngoặt lịch sử đều in đậm dấu ấn của sự chung sức, đồng lòng của toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Trải qua các kỳ đại hội, đặc biệt qua 40 năm đổi mới, quan điểm của Đảng ta về phát huy sức mạnh của Nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc được thể hiện ngày càng sâu sắc, toàn diện.

Đại hội 14 của Đảng trên cơ sở đánh giá sâu sắc thành tựu của đất nước qua 40 năm đổi mới, nhất là thành tựu nhiệm kỳ 13 của Đảng, Đảng ta tiếp tục khẳng định rõ vai trò, sức mạnh của Nhân dân, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân

tộc và đề ra những chủ trương, quan điểm, nhiệm vụ để tiếp tục khơi dậy mạnh mẽ sức mạnh nhân dân, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc phục vụ mục tiêu phát triển, xây dựng đất nước phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

40 năm thực hiện đường lối đổi mới, trong đó có 05 năm nhiệm kỳ Đại hội 13 của Đảng, đất nước ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đất nước ta đã trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình cao với định hướng XHCN được giữ vững; vai trò, vị thế và uy tín quốc tế của quốc gia được nâng cao; đời sống vật chất và tinh thần của người dân được cải thiện, nâng lên rõ rệt; quốc phòng, an ninh được bảo đảm vững chắc. Những thành tựu đó là kết quả của sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng ta và là minh chứng rõ nét cho tính đúng đắn của đường lối đổi mới, phát triển đất nước theo con đường XHCN mà Đảng ta và Nhân dân ta đã lựa chọn. Những kết quả, thành tựu phát triển đó cũng chính là kết quả của sự đóng góp công sức, trí tuệ, cống hiến của mọi tầng lớp nhân dân, của doanh nhân, trí thức, của các dân tộc, của chiến sỹ, đồng bào và đồng bào ta ở nước ngoài...

Báo cáo chính trị trình Đại hội 14 của Đảng đã rút ra 05 bài học kinh nghiệm quý báu sau 40 năm đổi mới, trong đó bài học về phát huy sức mạnh của nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc được nêu rõ tại bài học thứ ba, đó là: *“Quán triệt sâu sắc và thực hành triệt để quan điểm “Dân là gốc”. Phát huy vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của Nhân dân. Tăng cường củng cố và phát huy hiệu quả sức mạnh của Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ nguyện vọng, quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp và hạnh phúc của Nhân dân; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Lấy sự hài lòng, tín nhiệm của người dân, doanh nghiệp và hiệu quả công việc làm tiêu chí đánh giá cán bộ”*. Từ bài học kinh nghiệm trên, Đảng ta tiếp tục khẳng định vai trò to lớn của Nhân dân trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Những quan điểm của Đảng về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong Văn kiện Đại hội 14 của Đảng

Bước sang giai đoạn phát triển mới của đất nước, trong bối cảnh tình hình thế giới đang có nhiều diễn biến phức tạp, chuyển biến nhanh, khó lường, khó

đoán định, đất nước ta bên cạnh nhiều thuận lợi, mở ra cơ hội lịch sử, bước ngoặt cho sự phát triển mạnh mẽ, song cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, có những mặt gay gắt, nặng nề hơn so với giai đoạn trước. Trước ảnh hưởng của toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp lần thứ tư; sự tác động đa chiều của thông tin, mạng xã hội và âm mưu chia rẽ khối đại đoàn kết từ các thế lực thù địch, thì việc củng cố và phát huy đại đoàn kết toàn dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược.

Văn kiện Đại hội 14 của Đảng tiếp tục khẳng định và làm sâu sắc hơn vai trò trung tâm, vai trò chủ thể của Nhân dân trong thực hiện mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030, hiện thực hóa tầm nhìn đến năm 2045 và khát vọng xây dựng đất nước ta hùng cường, thịnh vượng. Trong đó, quan điểm phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc được thể hiện xuyên suốt trong các văn kiện đại hội 14 của Đảng, đó là:

(1) Quan điểm “Dân là gốc”, dân là chủ thể, là trung tâm, là mục tiêu, là động lực của sự phát triển. Mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước phải thực sự xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của Nhân dân; phải hướng tới nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; lấy việc tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, hạnh phúc và sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo và mục tiêu phấn đấu”.

(2) Quan điểm “dân là chủ, dân làm chủ”

Đề đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân, cần xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách để thực hiện có hiệu quả quyền làm chủ của Nhân dân, thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Thực hiện nguyên tắc Đảng gắn bó mật thiết với Nhân dân, phục vụ Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân về các quyết định của mình.

Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Có cơ chế phù hợp, thuận lợi và tin cậy để Nhân dân tham gia ý kiến vào quá trình hoạch định đường lối, chính sách, quyết định những vấn đề lớn và quan trọng của đất nước; nêu cao trách nhiệm tiếp thu, trách nhiệm thông tin, giải trình của các cơ quan Đảng, Nhà nước đối với những kiến nghị, đề xuất của Nhân dân. Thực hiện đầy đủ các quyền dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, nhất là dân chủ ở cơ sở; chống các biểu hiện dân chủ hình thức.

Cấp uỷ, tổ chức đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nêu gương thực hành dân chủ, tuân thủ pháp luật, trách nhiệm, đạo đức xã hội. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân trong đại diện thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân.

Phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường trách nhiệm, trật tự, kỷ cương xã hội; tăng cường đồng thuận xã hội gắn với đề cao ý thức trách nhiệm của công dân; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quyền làm chủ của Nhân dân, lợi dụng dân chủ chống phá Đảng, Nhà nước, làm mất ổn định chính trị - xã hội, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xâm phạm quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của tổ chức, cá nhân”.

(3) Củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng của khối liên minh giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; giải quyết hài hoà mối quan hệ lợi ích; bảo đảm công bằng, bình đẳng giữa các dân tộc, giai cấp, tầng lớp xã hội và mỗi người dân trong tiếp cận cơ hội và thụ hưởng thành quả phát triển.

Nghị quyết Đại hội 14 của Đảng đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, trong đó:

(1) Xây dựng *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam* thực sự là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo và người Việt Nam ở nước ngoài. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng với các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt để nhân dân thực hiện quyền làm chủ, thực hiện giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

(2) Xây dựng *giai cấp công nhân Việt Nam* hiện đại, lớn mạnh về cả số lượng và chất lượng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, giác ngộ giai cấp, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc, thực sự là giai cấp lãnh đạo sự nghiệp cách mạng thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam”. Cho đến nay, công nhân nước ta đã có hơn 15 triệu người, chiếm khoảng 15% dân số, 29% lực lượng lao động

xã hội, tạo ra gần 70% giá trị tổng sản phẩm xã hội¹. Sau gần 40 năm đổi mới, trong đó có hơn 15 năm thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW, ngày 28-1-2008, về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bốn năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, giai cấp công nhân Việt Nam có sự phát triển mạnh mẽ về số lượng, chất lượng, bước đầu hình thành đội ngũ công nhân trí thức, có tay nghề, kỹ năng cao, đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

(3) Xây dựng *giai cấp nông dân Việt Nam* văn minh, phát triển toàn diện, có ý chí, tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên; phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển kinh tế nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới”. Hiện nay, nông dân là lực lượng đông đảo trong xã hội, chiếm hơn 1/3 dân số cả nước và chiếm 49,17% số hộ ở nông thôn với hơn 9,1 triệu hộ nông dân². Nông dân là chủ thể, là trung tâm của quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới. Xây dựng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh là mục tiêu phát triển trong thời kỳ mới.

(4) Xây dựng và phát triển *đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ Việt Nam* vững mạnh toàn diện, có cơ cấu hợp lý, chất lượng cao, giàu lòng yêu nước và trách nhiệm công dân, có nhân cách và lý tưởng cách mạng, tiêu biểu cho trí tuệ Việt Nam”.

(5) Chăm lo xây dựng *phụ nữ Việt Nam* thời đại mới, phát huy truyền thống, tiềm năng, thế mạnh, trí tuệ và tinh thần làm chủ, khát vọng vươn lên của phụ nữ; tích cực xây dựng gia đình Việt Nam tiến bộ, văn minh, ấm no, hạnh phúc. Chiếm 50,2% dân số, 47,4% lực lượng lao động, phụ nữ ngày càng khẳng định tiềm năng, vai trò và vị thế quan trọng trong gia đình, xã hội, đóng góp xứng đáng vào tiến trình phát triển của đất nước³.

(6) Xây dựng *đội ngũ doanh nhân Việt Nam* lớn mạnh, có tinh thần yêu nước, trách nhiệm xã hội, ý chí tự cường dân tộc, khát vọng cống hiến, thượng tôn pháp luật, năng lực hội nhập và cạnh tranh quốc tế, góp phần phát triển đất nước phồn vinh, văn minh, hạnh phúc. Khu vực kinh tế tư nhân hiện có khoảng hơn 940 nghìn doanh nghiệp và hơn 5 triệu hộ kinh doanh đang hoạt động, đóng góp khoảng 50% GDP, hơn 30% tổng thu ngân sách nhà nước và tạo công ăn

¹ Số liệu theo Báo cáo của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam tại Hội thảo khoa học quốc gia “Xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại, lớn mạnh” ngày 22/11/2024 (<https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/thong-tin-ly-luan/-/2018/1005802/xay-dung-giai-cap-cong-nhan-viet-nam-hien-dai%2C-lon-manh.aspx>).

² Theo Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam khóa VII trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII Hội Nông dân Việt Nam, nhiệm kỳ 2023-2028.

³ Số liệu theo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam khóa XII trình Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2022-2027.

việc làm cho khoảng 82% tổng số lao động, là lực lượng quan trọng thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, gia tăng năng lực cạnh tranh quốc gia, góp phần xoá đói, giảm nghèo, ổn định đời sống xã hội.

(7) Tăng cường giáo dục *thế hệ trẻ Việt Nam* về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, ý chí, khát vọng cống hiến, nêu cao trách nhiệm đối với đất nước, xã hội”. Với hơn 20 triệu người, thanh niên là lực lượng sung sức nhất về thể chất và tinh thần, trí tuệ, khát vọng, đam mê, cống hiến; là lực lượng có tiềm năng và sức mạnh lan tỏa to lớn, luôn khát khao vươn lên, khẳng định mình, đóng góp cho Tổ quốc, cho nhân dân.

(8) Phát huy vai trò của *cựu chiến binh, cựu công an nhân dân* trong giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ, phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” và truyền thống “người công an cách mệnh”.

(9) Phát huy trí tuệ, uy tín, kinh nghiệm của *người cao tuổi* trong gia đình, cộng đồng và xã hội; bảo vệ, chăm sóc người cao tuổi, nhất là trong điều kiện già hoá dân số nhanh. Năm 2023, dân số cao tuổi của Việt Nam đã vượt quá 16 triệu người, chiếm gần 17% số dân⁴. Quá trình già hóa ở nước ta đang diễn ra với nhịp độ ngày càng nhanh hơn, đặt ra những thách thức to lớn về phát triển và cơ cấu lại hệ thống an sinh xã hội để thích ứng.

(10) Bảo đảm *các dân tộc* bình đẳng, đoàn kết, tương trợ cùng phát triển. Thúc đẩy tích cực, ý chí tự lực, tự cường của đồng bào các dân tộc trong phát triển kinh tế - xã hội, vươn lên thoát nghèo và giảm nghèo đa chiều bền vững. Hiện nay, có 53 dân tộc thiểu số với dân số trên 14,4 triệu người, cư trú trên địa bàn chiếm khoảng 3/4 diện tích tự nhiên của cả nước. Sau sắp xếp địa giới hành chính và tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp, cả nước có khoảng 1.516 xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn các tỉnh, thành phố. Sau 5 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025, đời sống đồng bào đã có nhiều cải thiện⁵. Đảng, Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách để phát triển kinh tế miền núi trong những năm qua, nhất là nhiệm kỳ 13, Nhà nước đã đầu tư phát triển hạ tầng nhằm kết nối các địa phương và trong địa phương tại điều

⁴ Số liệu theo https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/van_hoa_xa_hoi/-/2018/1019302/van-de-gia-hoa-dan-so-o-viet-nam--thach-thuc-va-giai-phap.aspx.

⁵ Số liệu theo Báo cáo tại Hội nghị toàn quốc tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng nội dung giai đoạn 2026 - 2030 (ngày 13/8/2025).

kiện để miền núi phát triển. Đặc biệt, vừa qua, Bộ Chính trị, đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đã quyết liệt chỉ đạo xây dựng 248 trường liên cấp, nội trú cho các cháu học sinh các tỉnh miền núi, biên giới. Theo đó đến tháng 8/2026 sẽ hoàn thành, để năm học mới 2026 - 2027, các học sinh miền núi, biên giới sẽ thực hiện được ước mơ được học tập tại những ngôi trường mới khang trang, tươi đẹp.

(11) Bảo đảm, tôn trọng quyền tự do *tín ngưỡng, tôn giáo* và không tín ngưỡng, tôn giáo của người dân; vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành sống "tốt đời, đẹp đạo", đồng hành cùng dân tộc, tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước. Với 16 tôn giáo, gần 28 triệu tín đồ, các tôn giáo ở Việt Nam đã góp phần lưu giữ, bồi đắp và làm phong phú những giá trị truyền thống văn hóa, mang giá trị nhân văn, đạo đức, có ảnh hưởng tích cực trong đời sống xã hội. Những giá trị tốt đẹp, bác ái của các tôn giáo được cụ thể hóa thành những hành động thiết thực góp phần phát triển đất nước.

(12) Đẩy mạnh vận động *người Việt Nam ở nước ngoài*, nhất là thế hệ trẻ, gắn bó với quê hương, giữ gìn bản sắc và văn hoá dân tộc; tăng cường bảo hộ công dân; hỗ trợ để người Việt Nam ở nước ngoài có địa vị pháp lý vững chắc, hội nhập xã hội, đóng góp tích cực cho sở tại và đất nước. Hơn 5 triệu đồng bào Việt Nam, sinh sống, làm việc, học tập tại 130 quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới, là bộ phận không tách rời của dân tộc, luôn hướng về quê hương, đã, đang và sẽ tiếp tục đóng góp quan trọng cho sự phát triển đất nước.

(4) Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam* và *các tổ chức chính trị - xã hội* làm nòng cốt để nhân dân làm chủ, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; tập hợp, phát huy mọi nguồn lực, năng lực sáng tạo của Nhân dân và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Đẩy mạnh nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, truyền thống và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; xác định cơ sở, nội dung cốt lõi, nguyên tắc và các hình thức, biện pháp liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức và các tầng lớp nhân dân trong giai đoạn mới. Xây dựng và triển khai Chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045.

Nhằm cụ thể hoá và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, bám sát mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, định hướng phát triển, nhiệm vụ

trọng tâm và các đột phá chiến lược, đồng thời bảo đảm phù hợp với tình hình trong nước, quốc tế và đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước, bảo vệ Tổ quốc giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng đã nêu rõ hệ thống các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đồng bộ, trong đó, để phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong kỷ nguyên mới, Đảng ta đã chỉ rõ 05 giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung triển khai thực hiện:

- *Một là*, xây dựng cơ chế, chính sách để thực hiện hiệu quả phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng".

- *Hai là*, xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách để bảo đảm quyền Nhân dân được tham gia góp ý vào quá trình xây dựng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm trách nhiệm giải trình của cơ quan đảng, nhà nước trước Nhân dân.

- *Ba là*, cụ thể hoá các giải pháp, điều kiện để thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- *Bốn là*, xây dựng và thực hiện các cơ chế, chính sách cụ thể nhằm thực hiện các mục tiêu xây dựng đối với các giai cấp, tầng lớp nhân dân; các chính sách về dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng và người Việt Nam ở nước ngoài.

- *Năm là*, tổ chức các đề án, đề tài nghiên cứu thực tiễn về thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Đồng thời, tăng cường công tác dân vận, thắt chặt và làm sâu sắc hơn mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng

- Xây dựng và thực hiện các cơ chế để bảo đảm phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng" và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân trong xây dựng luật pháp, chính sách phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền với Nhân dân và kịp thời giải quyết kiến nghị chính đáng, hợp pháp của Nhân dân; thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ theo mô hình tổ chức mới, ở Trung ương, cấp tỉnh, cấp xã, hướng mạnh

về cơ sở. Thực hiện Nghị quyết 18 về sắp xếp tổ chức bộ máy, ở Trung ương, Đảng đã quyết định thành lập Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương là một trong 6 đảng bộ trực thuộc trung ương, có chức năng lãnh đạo toàn diện việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác tổ chức, cán bộ, công tác xây dựng Đảng, xây dựng tổ chức và công tác quần chúng của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ. Sau một thời gian vận hành theo tổ chức bộ máy mới, vừa qua, Bộ Chính trị, giao Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan sơ kết, tham mưu sửa đổi, bổ sung Quyết định số 304-QĐ/TW, ngày 10/6/2025 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cho phù hợp, sát thực tiễn, phát huy được hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả và khắc phục những vấn đề bất cập, khó khăn.

Kính thưa các đồng chí,

Đại đoàn kết là sự nghiệp của toàn dân, là trách nhiệm của Đảng và cả hệ thống chính trị. Đoàn kết trong Đảng là hạt nhân, là cơ sở vững chắc để xây dựng đoàn kết trong hệ thống chính trị, đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội giữ vai trò nòng cốt chính trị trong tập hợp, đoàn kết, phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực, tiềm năng, sức sáng tạo của Nhân dân cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trước yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới, chúng ta sẽ tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đồng thuận xã hội, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, niềm tin, khát vọng cống hiến và xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, văn minh, hạnh phúc; góp phần thực hiện thành công mục tiêu phát triển đất nước mà Đại hội XIV đã nêu: “đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; hiện thực hoá tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao vì một nước Việt Nam hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội”.

Xin trân trọng cảm ơn./.

